

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/DS-ST
Ngày 07/4/2020
V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM,
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hoàng Liên

Ông Lê Đình Nguyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Vân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 349/2019/TLST-DS ngày 10/12/2019 về việc “tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2020/QĐXXST-DS ngày 02/3/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2020/QĐST-DS ngày 19/3/2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ

Địa chỉ: Quận H, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Phan Đức T – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Phạm Tấn Đăng Kh – Chuyên viên phụ trách xử lý nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ là người đại diện theo ủy quyền (Quyết định ủy quyền số 804/QĐ-BIDV ngày 22/8/2019, Quyết định ủy quyền số 357/QĐ-BIDV.NT ngày 22/8/2019).

Địa chỉ: phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Đình Kh, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Khu phố 4, phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ông Nguyễn Đình Kh quan hệ tín dụng tại Ngân hàng thương mại cổ phần Đ – Chi nhánh tỉnh N theo hợp đồng tín dụng số Z261/HĐ ngày 22/3/2011, số tiền vay 30.000.000đ, thời hạn vay 60 tháng, mục đích vay mua xe, lãi suất 18%/năm (tại thời điểm vay), lãi suất hiện nay 11.5%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; kỳ hạn trả nợ: hàng tháng, số tiền trả nợ hàng tháng 780.000 đồng (trả gốc và lãi). Tính đến ngày 12/4/2016 ông Kh đã trả được 28.496.023 đồng tiền gốc và 15.183.977 đồng tiền lãi. Do ông Kh vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu tòa án giải quyết:

Buộc ông Nguyễn Đình Kh phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 07/4/2020 là 2.296.312 đồng, trong đó tiền gốc: 1.503.977 đồng, tiền lãi: 792.335 đồng.

Buộc ông Nguyễn Đình Kh phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh đối với số nợ gốc chưa thanh toán kể từ ngày 08/4/2020 cho đến khi trả hết nợ vay theo lãi suất đã được ký kết trong hợp đồng tín dụng.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa bị đơn ông Nguyễn Đình Kh vắng mặt dù đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa sơ thẩm, cụ thể như sau:

Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án.

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng của đương sự: Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 71 của Bộ Luật tố tụng dân sự, còn bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời trình bày của nguyên đơn tại phiên tòa và các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp thì việc khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Lời trình bày và kết quả tranh tụng của đương sự. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng.

[1.1] Xác định quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Đình Kh phải trả số tiền nợ đã vay theo Hợp đồng tín dụng số Z261/HĐ ngày 22/3/2011. Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn có địa chỉ tại khu phố 4, phường P, thành phố P. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân TP. Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

[1.2] Xử lý về việc vắng mặt của bị đơn: Từ khi thụ lý vụ án cho đến thời điểm mở phiên tòa sơ thẩm Tòa án nhân dân TP. Phan Rang - Tháp Chàm đã thông báo, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông Kh đều vắng mặt. Điều này chứng tỏ, ông Kh đã từ bỏ quyền tham gia tố tụng của mình. Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, cùng với tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án để làm cơ sở giải quyết và xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng: Căn cứ lời trình bày của nguyên đơn tại phiên tòa, đối chiếu giấy đề nghị vay vốn, hợp đồng tín dụng số Z261/HĐ ngày 22/3/2011, bảng kê rút vốn (nhận nợ vay) ngày 24/3/2011, thấy rằng các giấy tờ trên đều có chữ ký của ông Nguyễn Đình Kh. Căn cứ vào các chứng cứ trên có đủ cơ sở để xác định: Ngày 22/3/2011 ông Nguyễn Đình Kh vay của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền 30.000.000đ, thời hạn vay 60 tháng, mục đích vay mua xe, lãi suất 18%/năm (tại thời điểm vay), lãi suất hiện nay 11.5%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; kỳ hạn trả nợ: hàng tháng, số tiền trả nợ hàng tháng 780.000 đồng (trả gốc và lãi). Tính đến ngày 12/4/2016 ông Kh đã trả được 28.496.023 đồng tiền gốc và 15.183.977 đồng tiền lãi.

[2.2] Đến hạn trả nợ ông Kh không thực hiện nghĩa vụ trả nợ là vi phạm Điều 5 của Hợp đồng tín dụng đã ký kết. Từ ngày 24/3/2016, Ngân hàng đã chuyển sang nợ quá hạn và áp dụng lãi suất quá hạn bằng 150% của lãi suất trong hạn đã thỏa thuận là phù hợp với Điều 4 của Hợp đồng tín dụng đã ký kết và Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010. Tính đến ngày 07/4/2020, ông Nguyễn Đình Kh còn nợ Ngân hàng số tiền: 2.296.312 đồng, trong đó tiền gốc: 1.503.977 đồng, tiền lãi: 792.335 đồng (lãi trong hạn 439.385 đồng và lãi quá hạn 352.950 đồng).

[2.3] Đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn đã cung cấp cho Tòa án, cũng như trong quá trình giải quyết vụ án thì ông Nguyễn Đình Kh vắng mặt, không cung cấp bất kỳ tài liệu, chứng cứ nào để phản bác hoặc phản tố đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Vì vậy, căn cứ vào Điều 466 của Bộ Luật dân sự và khoản 2 Điều 92 của Bộ Luật tố tụng dân sự thì yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[3] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với những nhận định nêu

trên nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271, 273 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 357, 463, 466 và Điều 468 của Bộ Luật dân sự;

Căn cứ khoản 16 Điều 4 và Điều 91 của Luật các Tổ chức tín dụng;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ
2. Buộc ông Nguyễn Đình Kh có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền 2.296.312 đồng (hai triệu, hai trăm chín mươi sáu ngàn, ba trăm mười hai đồng), trong đó tiền gốc: 1.503.977 đồng, tiền lãi: 792.335 đồng.
3. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm ông Nguyễn Đình Kh còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ thì lãi suất mà ông Nguyễn Đình Kh phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ.
4. Về án phí: ông Nguyễn Đình Kh phải chịu: 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.
 - Hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0020522 ngày 10/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.
5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận Thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai có mặt nguyên đơn, quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt, quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Hùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hoàng Liên Lê Đình Nguyên

Nguyễn Xuân Hùng

